

Bản án số: 2236/2024/DS-ST

Ngày: 30-9-2024

V/v “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dư Tuyết Lạnh

Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhơn

2. Bà Hồ Thị Lang

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 818/2024/TLST- DS ngày 22 tháng 04 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 702/2024/QĐXXST-DS ngày 26/8/2024 Quyết định hoãn phiên tòa số 611/2024/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Phường L, Quận Đ, Thành phố H.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh N, địa chỉ: Phường A, quận G, Thành phố C.

- **Bị đơn:** Bà Đoàn Huỳnh Thanh T

Địa chỉ: Phường M, quận B, Thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện uỷ quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh N trình bày: Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là Ngân hàng) có ký với bà Đoàn Huỳnh Thanh T văn bản tín dụng vay vốn với nội dung như sau: Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử LN2212207870675 (210-P-7975388) ngày 21/12/2022 tại NH TMCP V (VPBank) cụ thể như sau: Hạn mức thẻ tín dụng: 300,000,000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng). Mục đích sử dụng vốn: Phục vụ nhu cầu đời sống. Lãi suất: 33,48%/năm.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Bà Đoàn Huỳnh Thanh T đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay đã ký, các khoản vay đã quá hạn thanh toán kể từ ngày

15/07/2023. Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 26/7/2024 theo hợp đồng cho vay trên là: Nợ gốc: 299,761,938 đồng; Nợ lãi : 135,099,563 đồng. Tổng cộng: 434,861,501 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi một ngàn năm trăm lẻ một đồng).

Yêu cầu khởi kiện cụ thể: Buộc Bà Đoàn Huỳnh Thanh T phải trả ngay một lần, toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, các khoản phát sinh liên quan theo hợp đồng nêu trên cho VPBank tạm tính đến ngày 26/07/2024 tổng cộng là: 434,861,501 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi một ngàn năm trăm lẻ một đồng). Trong đó, tổng nợ gốc là: 299,761,938 đồng; tổng nợ lãi là: 135,099,563 đồng do vi phạm Hợp đồng nêu trên. Ngoài ra, Bà Đoàn Huỳnh Thanh T còn phải tiếp tục chịu nợ lãi phát sinh theo đúng thỏa thuận trong văn bản tín dụng nêu trên từ ngày 27/07/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ cho ngân hàng VPBank.

Bị đơn bà Đoàn Huỳnh Thanh T đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho người nhà bà T nhận cam kết giao lại nhưng bà T vẫn không đến Tòa án để trình bày ý kiến, vì vậy Tòa án tiến hành thủ tục để xét xử vắng mặt bà T theo quy định của pháp luật.

Vụ án được đưa ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh N là đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP V có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu bà Đoàn Huỳnh Thanh T trả số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2024 là 461.045.038 đồng (trong đó: Nợ gốc là 299.761.938 đồng, tiền lãi là 161.283.100 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/10/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ. Trả một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Đoàn Huỳnh Thanh T đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

- *Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án:* Căn cứ Giấy đề nghị kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử LN2212207870675 (210-P-7975388) ngày 21/12/2022 giữa Ngân hàng và bà Đoàn Huỳnh Thanh T để kích hoạt sử dụng số tiền 300.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng bà T không thanh toán đúng hạn cho Ngân hàng. Do bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay nên Ngân hàng khởi kiện, do đó có đủ cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Hiện nay, Bà Đoàn Huỳnh Thanh T, sinh năm 1993 thực tế đang ở tại địa chỉ Phường M, quận B, Thành phố C, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố C theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm e khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về thủ tục vắng mặt: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh N có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án không có sự tham gia của bà; Bị đơn bà Đoàn Huỳnh Thanh T đã được Tòa án triệu tập họp lệ

tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung: Trong suốt quá trình từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án bị đơn không có mặt, không trình bày ý kiến chứng tỏ bị đơn từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn xuất trình và những chứng cứ do Tòa án thu thập để giải quyết vụ án.

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét việc bà Đoàn Huỳnh Thanh T đã ký Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử LN2212207870675 (210-P-7975388) ngày 21/12/2022 sử dụng số tiền 300.000.000 đồng là có thật, phù hợp với chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn bà T đã vi phạm hợp đồng. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án mặc dù Tòa án đã tổng đạt nhiều lần nhưng bà T vẫn không đến Tòa án, không cung cấp các chứng cứ bảo vệ quyền lợi ích của mình theo quy định, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T theo các chứng cứ do Ngân hàng cung cấp thì việc bà T có sử dụng tiền vay của Ngân hàng là có thật nên việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T trả tiền là có căn cứ.

Về lãi suất, xét Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử LN2212207870675 (210-P-7975388) ngày 21/12/2022 giữa Ngân hàng và bà T có thỏa thuận về lãi suất nên phải chịu sự điều chỉnh của Luật các tổ chức tín dụng.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ngân hàng TMCP V về yêu cầu bà Đoàn Huỳnh Thanh T thanh toán toàn bộ số tiền còn thiếu tạm tính đến ngày 30/9/2024 là 461.045.038 đồng (trong đó: Nợ gốc là 299.761.938 đồng, tiền lãi là 161.283.100 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/10/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ. Trả một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Nguyên đơn không phải chịu án phí hoàn lại án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V.

Buộc bị đơn bà Đoàn Huỳnh Thanh T có trách nhiệm trả cho ngân hàng TMCP V số tiền còn thiếu tạm tính đến ngày 30/9/2024 tổng số tiền là 461.045.038 đồng (trong đó: Nợ gốc là 299.761.938 đồng, tiền lãi là 161.283.100 đồng) bà Đoàn Huỳnh Thanh T tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 01/10/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ theo giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết. Thời hạn thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn là bà Đoàn Huỳnh Thanh T phải chịu là 22.442.000 đồng.

Nguyên đơn ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 9.252.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0023542 ngày 17/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B, Thành phố C.

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dư Tuyết Lạnh